

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 218/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 1961

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 218/CP NGÀY 27-12-1961

BAN HÀNH ĐIỀU LỆ TẠM THỜI VỀ CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào các điều 24, 31 và 32 của Hiến pháp Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà;

Để cải tiến và thống nhất các chế độ có tính chất bảo hiểm xã hội hiện hành, nhằm cải thiện đời sống của công nhân, viên chức Nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ lao động, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ ngày 10 tháng 10 năm 1961;

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành, kèm theo Nghị định này, điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức Nhà nước.

Điều 2. Điều lệ này thay thế tất cả những quy định trước đây về các chế độ có tính chất bảo hiểm xã hội.

Điều 3. Bộ Lao động, Bộ Nội vụ và bộ Y tế quy định chi tiết thi hành điều lệ này.

Điều 4. Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ và Tổng Công đoàn Việt Nam hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thi hành điều lệ này.

Điều 5. Điều lệ này thi hành kể từ ngày 01-01-1962.

ĐIỀU LỆ TẠM THỜI

VỀ CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN,
VIÊN CHỨC NHÀ NƯỚC

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 218-CP ngày 27-12-1961
của Hội đồng Chính phủ)*

LỜI NÓI ĐẦU

Ngay sau khi thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà và suốt trong thời kỳ kháng chiến cho đến nay, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt, Chính phủ đã luôn luôn chăm lo cải thiện đời sống của nhân dân lao động. Đối với công nhân, viên chức Nhà nước, đi đôi với việc cải tiến chế độ tiền lương, Chính phủ đã ban hành các chế độ trợ cấp mà thực chất là chế độ bảo hiểm xã hội, như: chế độ trợ cấp khi ốm đau, sinh đẻ, tai nạn lao động, trợ cấp khi chết, đồng thời đã xây dựng nhiều bệnh viện, bệnh xá, nhà an dưỡng, điều dưỡng, nhà gửi trẻ v.v... Các chế độ và sự nghiệp có tính chất bảo hiểm xã hội này tuy mới chỉ là bước đầu nhưng đã có tác dụng rõ rệt; đã giải quyết được một phần những khó khăn trong sinh hoạt của công nhân, viên chức Nhà nước, làm cho anh chị em phấn khởi đẩy mạnh sản xuất và công tác.

Từ ngày hoà bình lập lại, miền Bắc nước ta đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sau khi hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hoá, chúng ta đang bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, lấy công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm. Số công nhân, viên chức sẽ ngày càng tăng lên. Các chế độ trợ cấp xã hội hiện hành cần được bổ sung và cải tiến để phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới, nhằm phục vụ yêu cầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời đáp ứng yêu cầu không ngừng cải thiện đời sống của công nhân viên chức Nhà nước.

Điều 32 của Hiến pháp được Quốc hội thông qua ngày 31 tháng 12 năm 1959 đã ghi rõ quyền của người lao động được giúp đỡ về vật chất khi già yếu, bệnh tật, hoặc mất sức lao động. Điều lệ tạm thời này về các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức Nhà nước là bước đầu thực hiện Điều nói trên của Hiến pháp.

Điều lệ tạm thời này về bảo hiểm xã hội bảo đảm những điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần cho công nhân, viên chức Nhà nước trong những trường hợp tạm thời hay vĩnh viễn mất sức lao động và áp dụng thống nhất cho toàn thể công nhân, viên chức Nhà nước. Các chế độ đãi ngộ về bảo hiểm xã hội trong Điều lệ tạm thời này chủ yếu dựa vào nguyên tắc phân phối theo lao động nhằm khuyến khích mọi người tăng cường kỷ luật lao động, đẩy mạnh sản xuất, góp phần ổn định lực lượng lao động trong các ngành kinh tế quốc dân.

Điều lệ tạm thời này về các chế độ bảo hiểm xã hội được xây dựng phù hợp với hoàn cảnh kinh tế, chính trị và xã hội hiện nay của nước ta, không những có tác dụng động viên công nhân, viên chức và nhân dân lao động ở miền Bắc phấn khởi nỗ lực sản xuất và công tác, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà còn làm cho công nhân, viên chức và nhân dân lao động ở miền Nam thấy rõ tính chất hơn hẳn của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, do đó càng tăng thêm tin tưởng, tăng cường đoàn kết và đấu tranh đòi quyền sinh sống hàng ngày, đồng thời kiên quyết đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

CHƯƠNG I: NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1.- Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội nhằm đảm bảo điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần cho công nhân, viên chức Nhà nước trong những trường hợp tạm thời hay vĩnh viễn mất sức lao động, nhằm giảm nhẹ khó khăn trong đời sống, bảo vệ và tăng cường sức khỏe của công nhân, viên chức.

Điều 2.- Mức độ đãi ngộ về bảo hiểm xã hội được quy định căn cứ vào sự cống hiến, thời gian công tác, điều kiện làm việc, đồng thời cũng căn cứ vào tình trạng mất sức lao động nhiều hay ít của mỗi công nhân, viên chức trong từng trường hợp. Trợ cấp về bảo hiểm xã hội nói chung thấp hơn tiền lương của công nhân, viên chức khi đang làm việc, nhưng mức thấp nhất cũng bằng mức sinh hoạt tối thiểu.

Điều 3.- Mọi đãi ngộ về bảo hiểm xã hội quy định trong Điều lệ tạm thời này đều do quỹ bảo hiểm xã hội của Nhà nước đài thọ.

Điều 4.- Điều lệ tạm thời này áp dụng cho toàn thể công nhân, viên chức Nhà nước ở các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, kể cả cán bộ, công nhân hoạt động ở các cơ quan của các đoàn thể nhân dân, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, quốc tịch, trừ những người làm việc tạm thời, theo thời vụ, theo hợp đồng trong một thời gian ngắn.

Điều lệ tạm thời này cũng áp dụng cho công nhân, viên chức ở:

- Những xí nghiệp công tư hợp doanh đã áp dụng chế độ tiền lương như xí nghiệp quốc doanh;
- Những xí nghiệp công nghiệp địa phương đã có kế hoạch lao động tiền lương ghi trong kế hoạch Nhà nước.

Đối với các cán bộ, nhân viên công tác ở các tổ chức dân lập sẽ có quy định riêng.

Điều 5.- Công nhân, viên chức Nhà nước đang bị án phạt giam không được hưởng quyền lợi về bảo hiểm xã hội quy định trong Điều lệ tạm thời này.

CHƯƠNG II: CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI

TIẾT 1.- CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NHÀ NƯỚC

KHI ỐM ĐAU

Điều 6.- Công nhân, viên chức Nhà nước khi ốm đau được khám bệnh và điều trị tại những cơ sở y tế của Nhà nước. Mọi chi phí về khám bệnh, thuốc men và bồi dưỡng do Nhà nước đài thọ.

Bộ Y tế, Bộ Lao động và Bộ Nội vụ sẽ quy định chi tiết về chế độ chữa bệnh cho công nhân, viên chức Nhà nước.

Điều 7.- Trong suốt thời gian nghỉ việc vì ốm đau, được thầy thuốc chứng nhận, cho đến khi khỏi bệnh trở lại làm việc hay được xác nhận là không còn khả năng làm việc nữa, công nhân, viên chức Nhà nước không hưởng lương mà hưởng trợ cấp quy định như sau:

Loại	Thời gian công tác liên tục	Mức trợ cấp được hưởng	
		Ba tháng đầu	Từ tháng thứ tư trở đi
I	Từ 1 đến hết 3 năm	70% lương kể cả phụ cấp (nếu có)	60% lương kể cả phụ cấp (nếu có)
II	Từ trên 3 năm đến hết 7 năm	80% lương kể cả phụ cấp (nếu có)	70% lương kể cả phụ cấp (nếu có)

III	Từ trên 7 năm đến hết 12 năm	90% lương kể cả phụ cấp (nếu có)	80% lương kể cả phụ cấp (nếu có)
IV	Trên 12 năm	100% lương kể cả phụ cấp (nếu có)	90% lương kể cả phụ cấp (nếu có)

Công nhân viên chức Nhà nước công tác dưới 1 năm được trợ cấp bằng 70% lương và phụ cấp (nếu có) trong thời hạn nhiều nhất là 3 tháng. Hết hạn này mà bệnh chưa khỏi và nếu gặp khó khăn túng thiếu đương sự sẽ được giúp đỡ như nhân dân (do quỹ cứu tế xã hội của địa phương đài thọ). Đối với công nhân, viên chức Nhà nước đang tập sự, sẽ có quy định riêng.

Điều 8.- Công nhân, viên chức là anh hùng lao động, anh hùng quân đội chuyên ngành, thương binh, người công tác ở miền núi và ở các nghề đặc biệt nặng nhọc, khi ốm đau, được hưởng chế độ ưu đãi như sau:

- Công nhân, viên chức Nhà nước là anh hùng lao động, anh hùng quân đội chuyên ngành được trợ cấp theo loại IV.
- Công nhân, viên chức Nhà nước là thương binh và công nhân, viên chức công tác ở miền núi hay ở nghề đặc biệt nặng nhọc được trợ cấp theo loại trên liền với loại mà mình được hưởng theo quy định về thời gian công tác.

Bộ Lao động, Bộ Nội vụ và Bộ Y tế sẽ quy định cụ thể những vùng miền núi và các nghề đặc biệt nặng nhọc được áp dụng chế độ ưu đãi trên.

Điều 9.- Mức trợ cấp thấp nhất cho công nhân, viên chức Nhà nước khi ốm đau là 22 đồng một tháng.

Điều 10.- Sau khi điều trị, nếu còn sức khỏe để làm việc, công nhân, viên chức sẽ được tiếp tục làm công việc cũ hoặc được bố trí công việc thích hợp, và hưởng lương theo công việc mới. Nếu vì kém sức khỏe mà phải thôi việc, thì được hưởng chế độ trợ cấp mất sức lao động nếu có đủ điều kiện.

Điều 11.- Công nhân, viên chức Nhà nước bị tai nạn không thuộc diện hưởng chế độ trợ cấp tai nạn lao động cũng được đãi ngộ như khi ốm đau.

Điều 12.- Nữ công nhân, viên chức được thầy thuốc chứng nhận phải nghỉ việc để trông nom con nhỏ ốm đau, được hưởng trong một thời gian nhất định mức trợ cấp như khi bản thân ốm